

Số: /TB-UBND

Tân Phong, ngày tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc công khai điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 dự án Trang trại nông nghiệp công nghệ cao - 4A thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Quyết định số 2073/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2035;

Thực hiện công văn số 3633/UBND-KTHT ngày 06/10/2023 của UBND huyện Quảng Xương về việc lấy ý kiến cơ quan tổ chức, cá nhân và cộng dân cư có liên quan về điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 dự án Trang trại nông nghiệp công nghệ cao - 4A thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương tỉnh Thanh Hoá;

Căn cứ Điều 20, 21 Luật Quy hoạch đô thị năm 2009 quy định về trách nhiệm, hình thức, thời gian lấy ý kiến về Quy hoạch đô thị. Chủ tịch UBND thị trấn có ý kiến chỉ đạo về việc lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư có liên quan về quy hoạch nêu trên như sau:

1. Đối tượng lấy ý kiến:

Tổ chức, cá nhân đang sinh sống và làm việc trên địa bàn thị trấn Tân Phong.

2. Hình thức lấy ý kiến:

- Tổ chức lấy ý kiến bằng phiếu góp ý (có mẫu kèm theo Thông báo này) đến đại diện các Tổ dân phố, Tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư.

- Tổng hợp ý kiến, phiếu góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư trên địa bàn thị trấn.

3. Thành phần hồ sơ niêm yết:

Thuyết minh tổng hợp; Các bản vẽ; Dự thảo và các Quyết định liên quan.

- Hình thức niêm yết:

Công khai tại Trụ sở UBND thị trấn Tân Phong, nhà văn hoá TDP Khang Thịnh.

Đăng tải quy hoạch trên trang thông tin điện tử của thị trấn Tân Phong: <http://tanphong.quangxuong.thanhhoa.gov.vn> và thông tin trên phương tiện truyền thanh của thị trấn.

4. Thời gian công bố và xin ý kiến:

15 ngày đối với cơ quan, 30 ngày đối với tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư kể từ ngày 12/10/2023.

Sau thời gian này các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư nếu có ý kiến tham gia bổ sung, gửi về UBND thị trấn đến hết ngày 27/10/2023 đối với cơ quan, và 12/11/2023 đối với cộng đồng, để UBND thị trấn hoàn thiện hồ sơ công khai quy hoạch theo quy định.

5. Lý do điều chỉnh:

Ngày 13/7/2023 UBND tỉnh Thanh Hoá có Quyết định số 2502/QĐ-UBND về việc cho Công ty TNHH Việt Phương thuê đất để thực hiện dự án Trang trại nông nghiệp công nghệ cao - 4A tại thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

Đề tạo điều kiện cho khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế hiện trạng khu đất của dự án đồng thời phù hợp với yêu cầu an toàn sinh học, an toàn môi trường của dự án theo công nghệ, tạo môi trường thuận lợi nhằm khai thác và sử dụng đất có hiệu quả, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường chăn nuôi.

5. Nội dung lấy ý kiến như sau:

5.1. Vị trí, phạm vi và quy mô lập quy hoạch.

Theo Quyết định số 2287/QĐ-UBND ngày 18/6/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Trang trại nông nghiệp công nghệ cao - 4A tại thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa có quy mô 5,58 ha. Phạm vi khu đất được xác định tại một phần các thửa số 914, 915, 919, 920, 921, 955, 956, 957, 958, 961, 962, 963, 991, 990, 996, 997, 998, 999, 1000, 1017, 1018, 989 thuộc tờ bản đồ số 16 và tại các thửa đất số 124, 75, 76, 77, 78, 82, 83, 50, 51, 52, 53, 40, 41, 42, 43, 44, 19, 20, 21, 2, 10 thuộc tờ bản đồ số 20 bản đồ địa chính thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỷ lệ 1/2000 đo vẽ năm 2014.

Ranh giới cụ thể như sau:

- + Phía Tây giáp đường giao thông nội đồng, tiếp đến là mương tiêu.
- + Phía Nam giáp đất trồng lúa.
- + Phía Bắc giáp đất trang trại và đất trồng lúa.
- + Phía Đông giáp đất trang trại và đất trồng lúa

5.2 Nội dung điều chỉnh chi tiết.

Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất như sau:

BẢNG THỐNG KÊ SỬ DỤNG ĐẤT ĐIỀU CHỈNH								
STT	LOẠI ĐẤT	KÝ HIỆU	DIỆN TÍCH		MĐ XD	TẦNG CAO	HS SDD	TỶ LỆ (%)
			TRƯỚC ĐIỀU CHỈNH	ĐIỀU CHỈNH				
	TỔNG DIỆN TÍCH LẬP QUY HOẠCH		55,800.00	55,800.00	21.68		0.22	100.00%
I	Đất xây dựng chuồng trại		10,260.00	11,319.09	20.29			20.29%
1	Chuồng nuôi gà thịt	MT-1	1,710.00	1,837.29	3.293	1	0.033	
2	Chuồng nuôi gà thịt	MT-2	1,710.00	1,837.29	3.293	1	0.033	
3	Chuồng nuôi gà thịt	MT-3	1,710.00	1,863.50	3.340	1	0.033	
4	Chuồng nuôi gà thịt	MT-4	1,710.00	1,837.29	3.293	1	0.033	
5	Chuồng nuôi gà thịt	MT-5	1,710.00	1,837.29	3.293	1	0.033	
6	Chuồng nuôi gà thịt	MT-6	1,710.00	1,837.29	3.293	1	0.033	
7	Hành lang đầu chuồng nuôi gà thịt	MT-HL	-	157.00	0.281	1	0.003	
8	Văn phòng đầu chuồng nuôi gà thịt	MT-VP	-	112.14	0.201	1	0.002	
II	Đất xây dựng hạng mục chức năng		898.92	781.08	1.40			1.40%
1	Nhà điều hành + làm việc	DH	198.00	181.11	0.325	1	0.003	
2	Nhà sản xuất đệm sinh học	KT	335.72	327.93	0.588	1	0.006	
3	Nhà kho	CN	141.70	128.29	0.230	1	0.002	
4	Nhà để máy phát điện	PD	56.00	37.48	0.067	1	0.001	
5	Trạm biến áp	BA	15.00	10.00	0.018	1	0.000	
6	Nhà bảo vệ	BA	25.00	-	0.000	1	0.000	
7	Nhà trực ca	TC	127.50	59.57	0.107	1	0.001	

8	Nhà xử lý nước sạch	XLN	0	36.70	0.066	1	0.001	
III	Đất xây dựng bể xử lý kỹ thuật		8,834.64	4,328.09				7.76%
1	Bể chứa nước sạch	XLN	93.84	138.32				
2	Bể chứa nước thải	NT	396.00	24.96				
3	Hồ sát trùng	ST	44.80	45.00				
4	Ao sinh học	ASH	8,300.00	4,119.81				
IV	Đất giao thông		4,533.03	3,661.56				6.56%
1	Sân đường nội bộ	GT	4,233.03	3,661.56				
2	Sân phơi	BT	300.00	-				
V	Đất cây xanh, cảnh quan, mặt nước		31,273.41	35,710.18				64.00%
1	Cây xanh, thảm cỏ	CX	31,273.41	25,184.87				
2	Mặt nước 1	AO	0	6,144.19				
3	Mặt nước 2	AO	0	252.09				
4	Mặt nước 3	AO	0	2,492.63				
5	Mặt nước 4	AO	0	1,636.40				

(Có hồ sơ bản vẽ điều chỉnh kèm theo)

Ý kiến tham gia bằng văn bản gửi về UBND thị trấn (qua bộ phận Địa chính xây dựng) để tổng hợp, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư được lấy ý kiến để có cơ sở thực hiện các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Tổ trưởng Tổ dân phố;
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn;
- BTV, TTr HĐND thị trấn (b/c);
- Lưu: VT, ĐCXĐ.

CHỦ TỊCH

Văn Doãn Hùng